

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~5719~~ 19/UBND-KGVX

Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 11 năm 2020

V/v báo cáo quyết toán kinh
phí thực hiện chế độ học
bổng cho học sinh trường
phổ thông dân tộc nội trú
giai đoạn 2017 - 2019 trên
địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện Thông tư liên tịch số 109/2009/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 29/5/2009 của Bộ Tài chính và Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn một số chế độ tài chính đối với học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú và các trường dự bị đại học dân tộc, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi báo cáo quyết toán kinh phí thực hiện chế độ học bổng cho học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú giai đoạn 2017 – 2019 trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Năm 2017

- Số dư năm 2016 chuyển sang năm 2017: 0 triệu đồng;
- Đã bố trí trong định mức dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương: 21.490 triệu đồng;
- Tổng kinh phí được sử dụng: 21.490 triệu đồng;
- Kinh phí thực hiện trong năm 2017: 19.239,461 triệu đồng;
- Kinh phí năm 2017 chuyển sang năm 2018: 2.250,539 triệu đồng.

2. Năm 2018

- Số dư năm 2017 chuyển sang năm 2018: 2.250,539 triệu đồng;
- Đã bố trí trong định mức dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương: 21.490 triệu đồng;
- Tổng kinh phí được sử dụng: 23.740,539 triệu đồng;
- Kinh phí thực hiện trong năm 2018: 24.267,538 triệu đồng;
- Kinh phí còn thiếu: 526,999 triệu đồng, trong đó:
 - + Ngân sách Trung ương (80%): Sử dụng nguồn CCTL năm 2018 là 421,600 triệu đồng (526,999 triệu đồng x 80%);
 - + Ngân sách địa phương (20%): 105,399 triệu đồng (526,999 triệu đồng x 20%).

3. Năm 2019

- Số dư năm 2018 chuyển sang năm 2019: 0 triệu đồng;

- Đã bố trí trong định mức dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương: 21.490 triệu đồng;

- Tổng kinh phí được sử dụng: 21.490 triệu đồng;

- Kinh phí thực hiện trong năm 2019: 24.746,569 triệu đồng;

- Kinh phí còn thiếu: 3.256,569 triệu đồng, trong đó:

+ Ngân sách Trung ương (80%): Sử dụng nguồn CCTL năm 2019 là 2.605,255 triệu đồng ($3.256,569 \text{ triệu đồng} \times 80\%$);

+ Ngân sách địa phương (20%): 651,314 triệu đồng ($3.256,569 \text{ triệu đồng} \times 20\%$).

(Chi tiết theo Phụ lục 01, 02, 03 đính kèm)

Kính báo cáo Bộ Tài chính./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, \
- Giáo dục và Đào tạo;
- VPUB: CVP, PCVP, CBTH;
- Lưu: VT, KGVX hq431.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Phiên

PHỤ LỤC 1

QUYẾT TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ HỌC BỔNG THEO THÔNG TƯ LIÊN TỊCH SỐ 109/2009/TTLT/BTC-BGDDT NĂM 2017

(Kèm theo Công văn số 5719/UBND-KGVX ngày 19 tháng 11 năm 2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

ĐVT: triệu đồng

STT	Nội dung	Số dự năm 2016 mang sang 2017	Dự toán giao đầu năm 2017	Bổ sung trong năm	Tổng kinh phí được sử dụng	Tổng kinh phí thực hiện năm 2017	Trong đó								Kinh phí còn thừa, thiếu năm 2017 mang sang năm 2018
							Học kỳ II năm học 2016-2017				Học kỳ I năm học 2017-2018				
							Số đối tượng	Mức hỗ trợ	Số tháng	Kinh phí thực hiện	Số đối tượng	Mức hỗ trợ	Số tháng	Kinh phí thực hiện	
							A	B	1	2	3	4	5	6	
	Hỗ trợ học bổng		21.490		21.490	19.239,461	1.695	0,968	-	10.903,965	1.570	1,040	-	8.335,496	2.250,539

PHỤ LỤC 2

QUYẾT TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ HỌC BỔNG THEO THÔNG TƯ LIÊN TỊCH SỐ 109/2009/TTLT/BTC-BGDĐT NĂM 2018

(Kèm theo Công văn số 5719/UBND-KGVX ngày 19 tháng 11 năm 2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

DVT: triệu đồng

STT	Nội dung	Số dư năm 2017 mang sang 2018	Dự toán giao đầu năm 2018	Bổ sung trong năm	Tổng kinh phí được sử dụng	Tổng kinh phí thực hiện năm 2018	Trong đó								Kinh phí còn thừa, thiếu năm 2018 mang sang năm 2019
							Học kỳ II năm học 2017-2018				Học kỳ I năm học 2018-2019				
							Số đối tượng	Mức hỗ trợ	Số tháng	Kinh phí thực hiện	Số đối tượng	Mức hỗ trợ	Số tháng	Kinh phí thực hiện	
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
	Hỗ trợ học bổng	2.250,539	21.490		23.740,539	24.267,538	1.871	1,040	6	11.193,801	1.919	1,112	6	11.179,247	(526,999)

PHỤ LỤC 3

QUYẾT TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ HỌC BỔNG THEO THÔNG TƯ LIÊN TỊCH SỐ 109/2009/TTLT/BTC-BGDĐT NĂM 2019

(Kèm theo Công văn số 5719/UBND-KGVX ngày 19 tháng 11 năm 2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

ĐVT: triệu đồng

STT	Nội dung	Số dư năm 2018 mang sang 2019	Dự toán giao đầu năm 2019	Bổ sung trong năm	Tổng kinh phí được sử dụng	Tổng kinh phí thực hiện năm 2019	Trong đó								Kinh phí còn thừa, thiếu năm 2019 mang sang năm 2020	
							Học kỳ II năm học 2018-2019				Học kỳ I năm học 2019-2020					
							Số đối tượng	Mức hỗ trợ	Số tháng	Kinh phí thực hiện	Số đối tượng	Mức hỗ trợ	Số tháng	Kinh phí thực hiện		
							A	B	I	2	3	4	5	6		7
	Hỗ trợ học bổng		21.490		21.490	24.746,569	2.011	1,112	7	13.757,479	1.878	1,192	5	10.989,090	(3.256,569)	